

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA VĂN HOÁ DU LỊCH**

****    ****



Đề tài:

**PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH CẨM
TRẠI CUỐI TUẦN DÀNH CHO GIA ĐÌNH
TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Giảng viên hướng dẫn : Ths. Ma Quỳnh Hương

Sinh viên thực hiện : Nguyễn Thị Quỳnh Chi

Lớp : VHDL15B

Niên khóa : 2007 - 2011

Hà Nội, tháng 5 năm 2011

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| PHẦN MỞ ĐẦU | 4 |
| 1. Lý do lựa chọn đề tài. | 6 |
| 2. Tình hình nghiên cứu. | 7 |
| 3. Mục đích nghiên cứu. | 7 |
| 4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu. | 8 |
| 5. Phương pháp nghiên cứu. | 8 |
| 6. Bố cục. | 8 |
| CHƯƠNG 1 | 9 |
| TỔNG QUAN VỀ DU LỊCH CẨM TRẠI CUỐI TUẦN | 9 |
| DÀNH CHO GIA ĐÌNH. | 9 |
| 1.1. Khái niệm. | 9 |
| 1.2. Vai trò và ý nghĩa của du lịch cắm trại cuối tuần đối với gia đình. | 12 |
| 1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến du lịch cắm trại cuối tuần đối với gia đình. | 16 |
| 1.3.1. Nhu cầu đi du lịch. | 16 |
| 1.3.2. Điều kiện kinh tế. | 17 |
| 1.3.3. Các điều kiện khác. | 18 |
| CHƯƠNG 2: | 20 |
| NHỮNG ĐIỀU KIỆN ĐỂ PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH | 20 |
| “CẨM TRẠI CUỐI TUẦN CHO GIA ĐÌNH” TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI. | 20 |
| 2.1. Giới thiệu khái quát về Hà Nội. | 20 |
| 2.2. Những điều kiện để phát triển loại hình du lịch “cắm trại cuối tuần cho gia đình” | 23 |
| 2.2.1. Tài nguyên du lịch. | 23 |
| 2.2.2. Cơ sở vật chất phục vụ du lịch cắm trại cuối tuần. | 35 |
| 2.2.3. Kết cấu hạ tầng du lịch. | 38 |
| 2.3. Thực trạng hoạt động du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình trên địa bàn thành phố Hà Nội. | 33 |
| 2.3.1. Thực trạng. | 40 |
| 2.3.2. Đánh giá. | 45 |
| CHƯƠNG 3: | 46 |
| MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH CẨM TRẠI CUỐI TUẦN DÀNH CHO GIA ĐÌNH | 46 |
| TRÊN ĐỊA BÀN HÀ NỘI | 46 |
| 3.1. Xây dựng giải pháp dựa vào tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 7796:2009) về bãi cắm trại du lịch. | 46 |
| 3.1.1. Tiêu chuẩn bãi cắm trại du lịch. | 46 |
| 3.1.2. Một số địa điểm thích hợp cho phát triển du lịch cắm trại cuối tuần cho gia đình trên địa bàn Hà Nội phù hợp với tiêu chuẩn bãi cắm trại du lịch. | 48 |
| 3.2. Các giải pháp trong việc tổ chức loại hình du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình trên địa bàn Hà Nội. | 51 |
| 3.2.1. Dự báo lượng khách. | 51 |
| 3.2.2. Quy hoạch-đầu tư các điểm du lịch. | 53 |
| 3.2.3. Đầu tư - khai thác có hiệu quả. | 54 |

| | |
|---|----|
| 3.2.4. <i>Phát triển và hoàn thiện cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật.</i> | 55 |
| 3.2.5. <i>Bảo vệ và cải tạo môi trường thiên nhiên.</i> | 57 |
| 3.3 Các giải pháp trong việc khai thác loại hình du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình trên địa bàn Hà Nội. | 59 |
| 3.3.1. <i>Sản xuất chương trình du lịch.</i> | 59 |
| 3.3.2. <i>Công tác tiếp thị, quảng cáo.</i> | 61 |
| 3.3.3. <i>Nâng cao chất lượng tour , đa dạng hoá sản phẩm du lịch.</i> | 61 |
| PHẦN KẾT LUẬN | 62 |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 65 |
| PHẦN PHỤ LỤC | 67 |

PHẦN MỞ ĐẦU

Ngày nay, trên phạm vi toàn thế giới, du lịch đã trở thành một ngành kinh tế trọng điểm, có độ tăng trưởng mạnh và liên tục. Đối với các nước đang phát triển, du lịch càng có ý nghĩa quan trọng. Tổ chức Du lịch thế giới đã thống kê, có tới 83% các quốc gia xếp du lịch là một trong năm ngành xuất khẩu lớn, và cứ ba nước thì có một nước coi du lịch là nguồn thu nhập ngoại tệ quan trọng. Cùng với sự phát triển của du lịch thế giới, ngành Du lịch Việt Nam ngày càng phát triển và đóng vai trò quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội của đất nước. Ở nước ta, trong vài năm gần đây, hoạt động du lịch cũng đã chứng kiến những bước phát triển rầm rộ. Bên cạnh hình thức du lịch quen thuộc của khách nước ngoài và những người có khả năng tài chính, tình hình kinh tế-xã hội trong giai đoạn mới đã và sẽ tạo điều kiện để hoạt động du lịch nghỉ phép, nghỉ dưỡng của người lao động, du lịch cuối tuần của người thành thị trở thành một nét sinh hoạt đại chúng.

Năm 2010 vừa qua đã đánh dấu một mốc son trong chặng đường 50 năm xây dựng và phát triển của Du lịch Việt Nam. Năm của nhiều cơ hội đan cài với những thách thức lớn. Năm của 5 triệu lượt khách du lịch quốc tế. Năm đánh dấu sự thành công của hàng loạt các chương trình xúc tiến, kích cầu du lịch với điểm nhấn là chương trình “Việt Nam – Điểm đến của bạn”... Năm 2010, chúng ta vô cùng tự hào khi được đón nhận thêm 3 di sản của Việt Nam được UNESCO công nhận là di sản thế giới. 82 Bia Tiến sĩ Triều Lê - Mạc tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Hà Nội được công nhận và ghi danh vào Danh sách Ký ức Thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. ngày 9-3-2010. Ngày 1-8-2010, Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội được công nhận là Di sản Văn hoá Thế giới thứ 900 trong Danh sách Di sản Thế giới của UNESCO. Ngày 16-11-2010 UNESCO chính thức công nhận Hội Gióng ở đền Phù Đổng và đền Sóc là Di sản văn hoá phi vật thể đại

diện của nhân loại. Trong thời gian tới, Thành Nhà Hồ ở Thanh Hóa sẽ được xem xét đưa vào danh sách di sản văn hóa thế giới của UNESCO. Bên cạnh đó Vườn quốc gia Phong Nha-Kẻ Bàng thuộc tỉnh Quảng Bình sẽ được xem xét đưa vào danh sách di sản tự nhiên thế giới lần thứ hai theo tiêu chí mới là đa dạng sinh học.

Năm 2011 với chủ đề “Năm du lịch duyên hải Nam Trung Bộ” sẽ phát huy lợi thế tiềm năng du biển đảo gắn với các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đặc trưng; là cơ hội để quảng bá du lịch biển đảo ở tầm quốc gia, tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút khách du lịch, khai thác có hiệu quả tiềm năng và sản phẩm du lịch, góp phần phát triển kinh tế-xã hội các tỉnh trong khu vực. Tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ của cả du lịch nội địa và du lịch quốc tế trong năm 2010, năm 2011, ngành du lịch đã đề ra mục tiêu đón 5,5 triệu lượt khách quốc tế, 30- 31 triệu lượt khách du lịch nội địa, doanh thu 110.000 tỉ đồng, đóng góp 4- 4,5% GDP.

Tuy nhiên, đã có nhiều câu hỏi được đặt ra với du lịch Việt Nam năm 2011 cũng có thể tiếp tục là câu hỏi của những năm tiếp theo: Việc ứng phó với diễn biến của tình hình quốc tế, vai trò quản lý nhà nước và sự chủ động của Ngành như thế nào? Hiệu quả của các gói kích cầu, các chiến dịch xúc tiến du lịch đến đâu? Sự liên kết, cộng sinh trong phát triển du lịch đã thực chất chưa? Bên cạnh các vấn đề của Ngành về sản phẩm đặc trưng, thị trường mục tiêu... Trước sự phát triển mạnh mẽ và bền vững về du lịch của một số nước trên thế giới, trước yêu cầu của sự hội nhập, cạnh tranh và phát triển, chúng ta phải có chiến lược cho những hành động cho tương lai, chúng ta cần làm sâu sắc hơn tính mục tiêu từ chương trình hành động quốc gia về du lịch, chương trình xúc tiến du lịch quốc gia đến các thị trường mục tiêu, đối tượng khách mục tiêu, tập trung xây dựng thương hiệu du lịch quốc gia... vì một mục tiêu chung cho sự phát triển bền vững của du lịch Việt Nam để chúng ta

có kế hoạch cho sự nghiên cứu, giải pháp và hành động tương thích. Một phần không thể thiếu trong kế hoạch đó là việc nghiên cứu và triển khai những loại hình du lịch, chương trình du lịch mới.

1. Lý do lựa chọn đề tài.

Khi có quyết định vào tháng 10 năm 1999 theo 188/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tuần làm 40 giờ cũng là lúc thời gian rỗi của người dân Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng tăng lên. Cũng vì lẽ đó, các hoạt động trong thời gian rỗi vào hai ngày nghỉ cuối tuần của người dân trở nên đa dạng hơn trước. Người dân Hà Nội đã nghĩ đến chuyện rời xa nơi cư trú trong khoảng thời gian ngắn đó để tham quan du lịch, và du lịch cuối tuần ra đời.

Tuy nhiên thời gian cuối tuần thường được ưu tiên dành cho gia đình, vì vậy, dịp cuối tuần cũng là dịp cả gia đình cùng nhau lên đường đi du lịch để có thể vừa nghỉ ngơi, vừa chăm sóc gia đình. Du lịch cuối tuần dành cho gia đình xuất hiện và dần dần trở nên quen thuộc với các gia đình trên địa bàn thành phố. Và nhất là trong thời gian gần đây, với xu thế hội nhập của đất nước, đời sống của người dân thủ đô ngày càng được nâng cao. Điều kiện sinh hoạt, chất lượng cuộc sống của họ tốt hơn, cũng là lúc nhu cầu đi du lịch cuối tuần cùng gia đình của họ có điều kiện phát triển.

Hiện nay, các loại hình du lịch cuối tuần trên địa bàn Hà Nội thường là tham quan, nghỉ dưỡng đơn thuần và thường được tổ chức tự túc. Trên thế giới, người đi du lịch có xu hướng rời xa thành phố để tìm sự trong lành từ thiên nhiên hơn là sống trong các khách sạn tiện nghi. Bởi vậy, cắm trại đang trở thành một loại hình du lịch được ưa chuộng, nhất là ở Nhật và ở Anh. Thiết nghĩ, đó là một loại hình mới mẻ, thú vị và có điều kiện phát triển ở thủ đô Hà Nội vốn nhiều cảnh quan thiên nhiên này. Vì vậy, tôi chọn cho khóa luận tốt nghiệp của mình đề tài “Phát triển loại hình du lịch cắm trại cuối tuần

dành cho gia đình trên địa bàn Hà Nội” để có thể bổ sung một loại hình mới cho các loại hình du lịch cuối tuần; cũng như tạo thêm một sự lựa chọn trong hoạt động du lịch của các gia đình trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Tình hình nghiên cứu.

Loại hình du lịch cuối tuần trên địa bàn Hà Nội không còn mới lạ với chúng ta. Nhất là sau khi có chính sách mở rộng Hà Nội về phía Tây, sát nhập Hà Nội, Hà Tây và huyện Mê Linh tỉnh Vĩnh Phúc, các điểm du lịch phục vụ du lịch cuối tuần trên địa bàn Hà Nội trở nên đa dạng hơn về số lượng và phong phú hơn về chất lượng. Thời gian nghỉ ngơi ngắn ngày (1-2 ngày) vào dịp cuối tuần đã được người dân thủ đô sử dụng để đi du lịch. Du lịch cuối tuần ở Hà Nội đã trở nên không còn xa lạ và được đưa vào nghiên cứu khoa học. Đã có các công trình như “Nghiên cứu các điều kiện tài nguyên – kinh tế - xã hội phục vụ mục đích phát triển du lịch cuối tuần của Hà Nội” của Thạc sĩ Nguyễn Thị Hải, “Đánh giá mức độ thuận lợi cho việc phát triển du lịch cuối tuần tại một số điểm phụ cận Hà Nội” của cử nhân Đỗ Thị Thu Thủy (ĐH Khoa học xã hội và Nhân văn) và “ Hà Nội và việc phát triển loại hình du lịch cuối tuần cho học sinh ngoại tỉnh” của cử nhân Vũ Thị Thu Hương (ĐH Văn hoá Hà Nội). Tuy nhiên, những nghiên cứu trên mới đề cập đến du lịch cuối tuần cho một số đối tượng, việc xây dựng loại hình du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình chưa được bàn đến. Mong rằng những nội dung nghiên cứu trong bài khóa luận này sẽ gặp được phần phù hợp và đưa ra giải pháp cho sự phát triển du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình trên địa bàn Hà Nội.

3. Mục đích nghiên cứu.

- Khái quát về loại hình du lịch cắm trại cuối tuần dành cho các gia đình, vai trò, ý nghĩa của loại hình này trong sự phát triển du lịch Hà Nội nói chung.

- Đánh giá hiện trạng hoạt động du lịch cắm trại cuối tuần đối với gia đình trên địa bàn Hà Nội và các nhân tố ảnh hưởng.

- Đưa ra một số đề xuất trong việc phát triển, tổ chức và khai thác loại hình du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình trên địa bàn Hà Nội;

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

- Đối tượng nghiên cứu: loại hình du lịch cắm trại cuối tuần dành cho các gia đình; và các điều kiện để phát triển loại hình du lịch này trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Phạm vi nghiên cứu của đề tài : trong khu vực thủ đô Hà Nội (sau khi mở rộng).

5. Phương pháp nghiên cứu.

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu phân tích tổng hợp, nghiên cứu thực địa, nghiên cứu tài liệu, sách báo, tạp chí và sưu tầm từ Internet.

6. Bố cục.

Phần mở đầu

Phần nội dung

Chương 1: Tổng quan về du lịch cắm trại cuối tuần dành cho gia đình.

Chương 2: Những điều kiện để phát triển loại hình du lịch “cắm trại cuối tuần cho gia đình” trên địa bàn Hà Nội.

Chương 3: Một số giải pháp nhằm phát triển loại hình du lịch cắm trại cuối tuần cho gia đình trên địa bàn Hà Nội.

Phần kết luận.

Tài liệu tham khảo.

Phần phụ lục.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **1000 câu hỏi đáp về Thăng Long Hà Nội** – NXB Hà Nội 2009
2. **Trần Việt Anh (1996)** Atlas Hà Nội
3. **Báo cáo tổng hợp Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ : Nghiên cứu đề xuất tiêu chí khu du lịch sinh thái ở Việt Nam**, Viện nghiên cứu phát triển Du lịch
4. **Báo cáo tóm tắt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Trung tâm Du lịch Hà Nội và phụ cận thời kỳ 1998-2010 và định hướng đến năm 2020**, Viện nghiên cứu phát triển Du lịch
5. **Các văn bản pháp luật về Kinh doanh Lữ hành và Hướng dẫn Du lịch**, NXB Chính trị Quốc gia 2002
6. **Địa lý Hà Nội** – Trường đại học Sư phạm Hà Nội
7. **Giang Quân, Từ điển đường phố Hà Nội**, NXB Thời đại 2010
8. **Giáo trình Marketing Du lịch**, NXB Lao động – Xã hội 2008
9. **Hà Nội trung tâm du lịch của Việt Nam** – NXB Thế giới 1996
10. **Nguyễn Thị Hải (1997)**, Nghiên cứu các điều kiện tự nhiên kinh tế cuối tuần của Hà Nội, Luận án Thạc sỹ
11. **Trần Huy Liệu (1960)**, Lịch sử thủ đô Hà Nội : Sử học
12. **Trần Nhoãn, Du lịch và Kinh doanh Du lịch**, NXB Văn hóa thông tin, 1995
13. **Pháp lệnh Du lịch (1999)**, NXB Chính trị Quốc gia
14. **Nguyễn Vĩnh Phúc (2000)**, Du lịch Hà Nội, NXB Hà Nội

15. **Võ Quế, Du lịch cộng đồng Lý thuyết và vận dụng**, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2006
16. **Quy hoạch Du lịch**, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội 2001
17. **Quyết định của Thủ Tướng Chính Phủ Số 188/1999 /QĐ-TTg** ngày 17 tháng 9 năm 1999 Về thực hiện chế độ tuần làm việc 40 giờ
18. **Dương Văn Sáu, Di tích Lịch sử - Văn hóa và Danh thắng Việt Nam**, NXB ĐH Quốc gia Hà Nội, 2008
19. **Tài nguyên và môi trường Du lịch Việt Nam**, NXB Giáo dục 2000
20. **Nguyễn Minh Tuệ (1996), Địa lý du lịch**, NXB Thành phố Hồ Chí Minh
21. **Từ điển Di tích Văn hóa Việt Nam – Viện KHXH** 1993
22. **Hoàng Đạo Thúy (1982), Phố phường Hà Nội xưa**
23. **Hoàng Đạo Thúy (1982), Người và cảnh Hà Nội**
24. **Bùi Thanh Thủy, Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch**, NXB ĐH Văn hoá, 2005.